

TRƯỜNG THCS NGUYỄN HỮU THỌ

| DANH MỤC SÁCH GIÁO KHOA DÀNH CHO HỌC SINH<br>NĂM HỌC 2023 - 2024 |                                           |                    |          |            |
|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------|----------|------------|
| LỚP 6 hệ A và hệ Tích hợp - Bộ sách Chân trời sáng tạo           |                                           |                    |          |            |
| STT                                                              | TÊN SÁCH                                  | NHÀ XB             | GIÁ TIỀN | THÀNH TIỀN |
| 1                                                                | Toán 6 - Tập 1                            | GD                 | 21,000   | 252,000    |
| 2                                                                | Toán 6 - Tập 2                            | GD                 | 19,000   |            |
| 3                                                                | Ngữ Văn 6 - Tập 1                         | GD                 | 23,000   |            |
| 4                                                                | Ngữ Văn 6 - Tập 2                         | GD                 | 19,000   |            |
| 5                                                                | Khoa Học Tự Nhiên 6                       | GD                 | 33,000   |            |
| 6                                                                | Lịch Sử và Địa Lí 6                       | GD                 | 32,000   |            |
| 7                                                                | Công Nghệ 6                               | GD                 | 14,000   |            |
| 8                                                                | Giáo Dục Công Dân 6                       | GD                 | 11,000   |            |
| 9                                                                | Âm nhạc 6                                 | GD                 | 12,000   |            |
| 10                                                               | Mĩ thuật 6                                | GD                 | 14,000   |            |
| 11                                                               | Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp 6     | GD                 | 16,000   |            |
| 12                                                               | Giáo dục thể chất 6                       | GD                 | 20,000   |            |
| 13                                                               | Tin học 6 - <b>Cánh diều</b>              | ĐHSP               | 18,000   | 168,000    |
| 14                                                               | Tiếng Anh 6 – Friends Plus – Student book | NXBGD VN-ĐH OXFORD | 89,000   |            |
| 15                                                               | Tiếng Anh 6 – Friends Plus – Workbook     | NXBGD VN-ĐH OXFORD | 79,000   | 23,000     |
| 16                                                               | Tập vẽ Mỹ thuật A3                        |                    | 23,000   |            |
| Tổng cộng:                                                       |                                           |                    |          | 443,000    |

TRƯỜNG THCS NGUYỄN HỮU THỌ

| DANH MỤC SÁCH GIÁO KHOA DÀNH CHO HỌC SINH<br>NĂM HỌC 2023 - 2024 |                                                 |                       |          |            |
|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------|----------|------------|
| LỚP 6 hệ Tăng cường - Bộ sách Chân trời sáng tạo                 |                                                 |                       |          |            |
| STT                                                              | TÊN SÁCH                                        | NHÀ XB                | GIÁ TIỀN | THÀNH TIỀN |
| 1                                                                | Toán 6 - Tập 1                                  | GD                    | 21,000   | 252,000    |
| 2                                                                | Toán 6 - Tập 2                                  | GD                    | 19,000   |            |
| 3                                                                | Ngữ Văn 6 - Tập 1                               | GD                    | 23,000   |            |
| 4                                                                | Ngữ Văn 6 - Tập 2                               | GD                    | 19,000   |            |
| 5                                                                | Khoa Học Tự Nhiên 6                             | GD                    | 33,000   |            |
| 6                                                                | Lịch Sử và Địa Lí 6                             | GD                    | 32,000   |            |
| 7                                                                | Công Nghệ 6                                     | GD                    | 14,000   |            |
| 8                                                                | Giáo Dục Công Dân 6                             | GD                    | 11,000   |            |
| 9                                                                | Âm nhạc 6                                       | GD                    | 12,000   |            |
| 10                                                               | Mĩ thuật 6                                      | GD                    | 14,000   |            |
| 11                                                               | Hoạt động trải nghiệm, Hướng nghiệp 6           | GD                    | 16,000   |            |
| 12                                                               | Giáo dục thể chất 6                             | GD                    | 20,000   |            |
| 13                                                               | Tin học 6 - <b>Cánh diều</b>                    | ĐHSP                  | 18,000   | 168,000    |
| 14                                                               | Tiếng Anh 6 – Friends Plus – Student book       | NXBGD VN-ĐH<br>OXFORD | 89,000   |            |
| 15                                                               | Tiếng Anh 6 – Friends Plus – Workbook           | NXBGD VN-ĐH<br>OXFORD | 79,000   | 363,000    |
| 16                                                               | Achievers Grade 6 Student's Book with CLIL Book |                       | 251,000  |            |
| 17                                                               | Achievers Grade 6 Workbook                      |                       | 112,000  | 23,000     |
| 18                                                               | Tập vẽ Mỹ thuật A3                              |                       | 23,000   |            |
| Tổng cộng:                                                       |                                                 |                       |          | 806,000    |

TRƯỜNG THCS NGUYỄN HỮU THỌ

| DANH MỤC SÁCH GIÁO KHOA DÀNH CHO HỌC SINH<br>NĂM HỌC 2023 - 2024 |                                           |                    |          |            |
|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------|----------|------------|
| LỚP 7 hệ A và hệ Tích hợp - Bộ sách Chân trời sáng tạo           |                                           |                    |          |            |
| STT                                                              | TÊN SÁCH                                  | NHÀ XB             | GIÁ TIỀN | THÀNH TIỀN |
| 1                                                                | Toán 7 - Tập 1                            | GD                 | 17,000   | 214,000    |
| 2                                                                | Toán 7 - Tập 2                            | GD                 | 15,000   |            |
| 3                                                                | Ngữ Văn 7 - Tập 1                         | GD                 | 19,000   |            |
| 4                                                                | Ngữ Văn 7 - Tập 2                         | GD                 | 18,000   |            |
| 5                                                                | Giáo Dục Công Dân 7                       | GD                 | 10,000   |            |
| 6                                                                | Lịch sử và Địa lí 7                       | GD                 | 27,000   |            |
| 7                                                                | Khoa Học Tự Nhiên 7                       | GD                 | 26,000   |            |
| 8                                                                | Công nghệ 7                               | GD                 | 14,000   |            |
| 9                                                                | Giáo dục thể chất 7                       | GD                 | 15,000   |            |
| 10                                                               | Âm nhạc 7                                 | GD                 | 9,000    |            |
| 11                                                               | Mĩ thuật 7 - bản 1                        | GD                 | 13,000   |            |
| 12                                                               | Hoạt động trải nghiệm 7 - bản 1           | GD                 | 14,000   |            |
| 13                                                               | Tin học 7 - Cánh diều                     | ĐHSP               | 17,000   |            |
| 14                                                               | Tiếng Anh 7 – Friends Plus – Student book | NXBGD VN-ĐH OXFORD | 99,000   | 178,000    |
| 15                                                               | Tiếng Anh 7 – Friends Plus – Workbook     | NXBGD VN-ĐH OXFORD | 79,000   |            |
| 16                                                               | Tập vẽ Mỹ thuật A3                        |                    | 23,000   | 23,000     |
| Tổng cộng:                                                       |                                           |                    |          | 415,000    |

TRƯỜNG THCS NGUYỄN HỮU THỌ

| DANH MỤC SÁCH GIÁO KHOA DÀNH CHO HỌC SINH<br>NĂM HỌC 2023 - 2024 |                                                 |                    |          |            |
|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------|----------|------------|
| LỚP 7 hệ Tăng cường - Bộ sách Chân trời sáng tạo                 |                                                 |                    |          |            |
| STT                                                              | TÊN SÁCH                                        | NHÀ XB             | GIÁ TIỀN | THÀNH TIỀN |
| 1                                                                | Toán 7 - Tập 1                                  | GD                 | 17,000   | 214,000    |
| 2                                                                | Toán 7 - Tập 2                                  | GD                 | 15,000   |            |
| 3                                                                | Ngữ Văn 7 - Tập 1                               | GD                 | 19,000   |            |
| 4                                                                | Ngữ Văn 7 - Tập 2                               | GD                 | 18,000   |            |
| 5                                                                | Giáo Dục Công Dân 7                             | GD                 | 10,000   |            |
| 6                                                                | Lịch sử và Địa lí 7                             | GD                 | 27,000   |            |
| 7                                                                | Khoa Học Tự Nhiên 7                             | GD                 | 26,000   |            |
| 8                                                                | Công nghệ 7                                     | GD                 | 14,000   |            |
| 9                                                                | Giáo dục thể chất 7                             | GD                 | 15,000   |            |
| 10                                                               | Âm nhạc 7                                       | GD                 | 9,000    |            |
| 11                                                               | Mĩ thuật 7 - bản 1                              | GD                 | 13,000   |            |
| 12                                                               | Hoạt động trải nghiệm 7 - bản 1                 | GD                 | 14,000   |            |
| 13                                                               | Tin học 7 - Cánh diều                           | ĐHSP               | 17,000   |            |
| 14                                                               | Tiếng Anh 7 – Friends Plus – Student book       | NXBGD VN-ĐH OXFORD | 99,000   | 178,000    |
| 15                                                               | Tiếng Anh 7 – Friends Plus – Workbook           | NXBGD VN-ĐH OXFORD | 79,000   |            |
| 16                                                               | Achievers Grade 7 Student's Book with CLIL Book |                    | 251,000  | 363,000    |
| 17                                                               | Achievers Grade 7 Workbook                      |                    | 112,000  |            |
| 18                                                               | Tập vẽ Mỹ thuật A3                              |                    | 23,000   | 23,000     |
| Tổng cộng:                                                       |                                                 |                    |          | 778,000    |